TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HH** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 124/2022/DS-ST
Ngày 11 tháng 10 năm 2022
V/v: "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Chuyền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1, Ông Bùi Thế Hanh

2, Ông Nguyễn Xuân Trường

- Thư ký phiên toà: Bà Dương Thị Huệ- Thư ký Tòa án.

- Đại diện VKSND huyện HH: Bà Ngô Thị Tươi- Kiểm sát viên.

Trong ngày 11/10/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện HH mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 173/2022/TLST-DS ngày 20/8/2022 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* giữa:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank).

Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D- Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn C- **C**huyên viên xử lý nợ - VPBank AMC. (Có mặt)

- Bị đơn: Ông Dương Văn S, sinh năm 1982. Cư trú: Đội 1, thôn ĐN, xã NgS, huyện HH, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện, những lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa thì nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (Tức VPBank) do ông Nguyễn Văn C đại diện theo ủy quyền trình bày:

Theo các Hợp đồng tín dụng ký kết với VPBank thì ông Dương Văn S vay của VPBank tổng số tiền là: 259,000,000 đồng. Cụ thể như sau:

Khoản vay theo Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn số 9028968 ngày 27/08/2016 và Xác

nhận chấp thuận cho vay ngày 30/8/2016: Số tiền vay/giải ngân là 158,000,000 đồng. Thời hạn vay là 27 tháng. Kể từ ngày giải ngân 30/8/2016 đến ngày 30/11/2018. Mục đích vay là mua đồ dùng gia đình. Lãi suất vay trong hạn: 28%/năm. Lãi suất được điều chỉnh theo Hợp đồng tín dụng. Ngày chuyển nợ quá hạn là ngày 30/09/2017.

Khoản vay theo Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số: CNVN0010207/2017-06/11210-29 ngày 05/06/2017: Số tiền vay: 71,000,000 đồng. Thời hạn vay là 48 tháng kể từ ngày giải ngân 08/06/2017 đến ngày 08/06/2021. Mục đích vay là để mua đồ gia dụng. Lãi suất vay trong hạn là 20%/năm. Lãi suất được điều chỉnh theo Hợp đồng tín dụng. Lãi suất quá hạn: Bằng 150% lãi suất trong hạn. Ngày chuyển nợ quá hạn là ngày 08/11/2017.

Khoản vay thẻ tín dụng theo Giấy đề nghị vay vốn có tài sản bảo đảm, đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không tài sản bảo đảm ngày 26/09/2016. Mã hợp đồng thẻ tín dụng là 207-P-258443. Loại thẻ tín dụng quốc tế: VPBank MasterCard MC2/Màu cam. Ngày kích hoạt/sử dụng là ngày 12/10/2016. Số tiền vay/hạn mức là 30,000,000 đồng. Thời hạn vay/duy trì hạn mức là 60 tháng. Lãi suất vay theo quy định của VPBank 3.49%/tháng. Mục đích là tiêu dùng thẻ tín dụng.

* Tài sản bảo đảm cho các khoản vay nêu trên là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 403, tờ bản đồ số: 36, diện tích 102 m^2. Địa chỉ thửa đất: Thôn ĐN, xã NgS, huyện HH, Bắc Giang. Đất đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Giang cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CĐ 825867 ngày 25/08/2016 cho ông Dương Văn S theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 144882/2017 ngày 15/08/2017 và Thỏa thuận kèm theo. Hợp đồng thế chấp tài sản được các bên ký kết bằng văn bản, công chứng, đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định của pháp luật.

Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, ông Dương Văn S đã thanh toán cho VPBank được tổng số tiền là 130,217,077 đồng, trong đó: tiền gốc: 82,264,641 đồng; tiền lãi: 47,952,436 đồng. Ông Dương Văn S đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ vay nên khoản vay nêu trên bị chuyển sang nợ quá hạn từ ngày 30/09/2017. VPBank đã nhiều lần gọi điện, gửi văn bản thông báo, đôn đốc nhưng ông Dương Văn S vẫn không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ.

Nay ông Sỹ còn nợ của VPBank tạm tính đến ngày 11/10/2022 tổng số tiền 583,565,090 đồng, trong đó, tổng nợ gốc: 176,735,359 đồng, tổng nợ lãi:

406,829,731 đồng. Nay VPBank yêu cầu cá nhân ông Dương Văn S thanh toán cho VPBank toàn bộ số tiền này.

Trường hợp ông Dương Văn S không thanh toán đầy đủ cho VPBank, VPBank được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho VPBank theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 144882/2017 ngày 15/08/2017 và Thỏa thuận kèm theo. Tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất 403; tờ bản đồ số 36; Diện tích: 102 m^2. Địa chỉ thửa đất: Thôn ĐN, xã NgS, huyện HH, Bắc Giang. Đất đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Giang cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CĐ 825867, số vào sổ cấp GCN: CS00484 ngày 25/08/2016 cho ông Dương Văn S.

VPBank không có ý kiến gì về kết quả xem xét thẩm định tại chỗ. Đối với số tiền tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ mà Ngân hàng đã nộp đã được Tòa án giải quyết trong vụ án kinh doanh thương mại đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

* Tòa án đã thông báo về việc thụ lý vụ án cho ông Dương Văn S. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành mở phiệp họp về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho các đương sự nhưng ông Sỹ không đến Tòa án để làm việc.

* Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án.

- Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 299, Điều 317, Điều 320, Điều 323, Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự. Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1, Buộc ông Dương Văn S trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm tính đến ngày 11/10/2022 là 583,565,090 đồng (Trong đó nợ gốc là 176,735,359 đồng, nợ lãi là 406,829,731 đồng).

Trường hợp ông Dương Văn S không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng theo Hợp đồng

thế chấp quyền sử dụng đất số 144882/2017 ngày 15/08/2017 và Thỏa thuận kèm theo. Tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất 403; tờ bản đồ số 36; Diện tích: 102 m^2. Địa chỉ thửa đất: Thôn ĐN, xã NgS, huyện HH, tỉnh Bắc Giang. Đất đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Giang cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CĐ 825867, số vào sổ cấp GCN: CS00484 ngày 25/08/2016 cho ông Dương Văn S.

+ Về án phí: Ông Sỹ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định. Hoàn trả Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]- Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng tại phiên tòa: Bị đơn là ông Dương Văn S đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt đối với ông Sỹ.

[2]- Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: VPBank yêu cầu ông Dương Văn S trả tổng số tiền tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm 11/10/2022 là 583,565,090 đồng, trong đó, tổng nợ gốc là 176,735,359 đồng, tổng nợ lãi là 406,829,731 đồng. Ông Sỹ vay tiền để chi tiêu sinh hoạt gia đình. Khi có tranh chấp Ngân hàng yêu cầu Toà án giải quyết. Ngày 20/5/2022, Tòa án thụ lý yêu cầu khởi kiện của VPBank đối với các khoản vay này để giải quyết trong vụ án kinh doanh thương mại là không phù hợp. Ngày 20/8/2022, Tòa án đã quyết định tách một phần yêu cầu khởi kiện để giải quyết bằng vụ án khác theo quyết định số 01/2022/KDTM-ST. Do vậy xác định yêu cầu của VPBank đối với các khoản vay trên đây là tranh chấp dân sự, cụ thể là "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*". Bị đơn cư trú ở địa bàn huyện HH, tỉnh Bắc Giang. Tòa án nhân dân huyện HH thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền được quy định tại các Điều 26; Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]- Về thời hiệu khởi kiện: Các bên không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[4]- Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: VPBank yêu cầu ông Sỹ trả tổng số tiền gốc và tiền lãi tạm tính đến ngày 11/10/2022 là 583,565,090 đồng, trong đó, tổng nợ gốc là 176,735,359 đồng, tổng nợ lãi là 406,829,731 đồng thì thấy: Theo lời trình bày của đại diện nguyên đơn và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để xác định ông Sỹ có vay của Ngân hàng số tiền gốc 259,000,000 đồng. Ông Sỹ đã thanh toán được 130,217,077 đồng, trong đó tiền gốc là

82,264,641 đồng; tiền lãi là 47,952,436 đồng. Nay còn nợ của VPBank tổng tiền gốc và tiền lãi tạm tính đến ngày 11/10/2022 là 583,565,090 đồng. Việc ông Sỹ không thanh toán nợ cho VPBank là vi phạm hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa các bên. Nay VPBank yêu cầu ông Sỹ thanh toán nợ gốc và lãi ở trên là có căn cứ và cần được chấp nhận theo quy định tại Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự và Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng.

Trường hợp ông Dương Văn S không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ cho VPBank, VPBank yêu cầu được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho VPBank theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 144882/2017 ngày 15/08/2017 và Thỏa thuận kèm theo. Tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất 403; tờ bản đồ số 36; Diện tích: 102 m^2. Địa chỉ thửa đất: Thôn ĐN, xã NgS, huyện HH, tỉnh Bắc Giang. Đất đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Giang cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CĐ 825867, số vào sổ cấp GCN: CS00484 ngày 25/08/2016 cho ông Dương Văn S. Theo thỏa thuận giữa các bên trong hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 144882/2017 ngày 15/08/2017 và Thỏa thuận kèm theo giữa VPBank với ông Dương Văn S thì tài sản này đảm bảo cho việc thực hiện toàn bộ nghĩa vụ hiện tại và nghĩa vụ trong tương lai của bên vay đối với VPBank, VPBank có quyền xử lý tài sản thế chấp hoặc yêu cầu cơ quan chức năng xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ trong trường hợp có vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Như vậy tài sản thế chấp này ngoài đảm bảo cho khoản vay của ông Sỹ đối với VPBank là số tiền gốc 289,000,000 đồng và tiền lãi phát sinh được giải quyết trong vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 04/2022/TLST-KDTM ngày 20/5/2022 về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* thì tài sản bảo đảm này còn bảo đảm cho các khoản vay của ông Sỹ đối với VPBank là tổng số tiền gốc và tiền lãi tạm tính đến ngày 11/10/2022 là 583,565,090 đồng, trong đó, tổng nợ gốc là 176,735,359 đồng, tổng nợ lãi là 406,829,731 đồng. Ông Dương Văn S không đến Tòa án làm việc và không có ý kiến gì đối với yêu cầu phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ của VPBank. Do vậy, VPBank yêu cầu phát tài sản sản bảo đảo theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 144882/2017 ngày 15/08/2017 và Thỏa thuận kèm theo đối với tài sản ở trên để thu hồi nợ là có căn cứ và cần được chấp nhận.

[5]- Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Đã được xem xét giải quyết trong vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 04/2022/TLST-KDTM ngày 20/5/2022 về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* giữa VPBank với ông Dương Văn S nên không đặt ra giải quyết trong vụ án này.

[6]- Về án phí: Ông Dương Văn S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Hoàn trả Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[7] Theo đơn khởi kiện thì VPBank yêu cầu cả bà Nguyễn Thị Duyên và ông Dương Văn S cùng có trách nhiệm trả nợ. Tòa án đã tách một phần yêu cầu để giải quyết bằng vụ án dân sự. Đối với các khoản vay mà VPBank yêu cầu trong vụ án dân sự này, tại phiên tòa VPBank chỉ yêu cầu cá nhân ông Sỹ trả nợ. Hội đồng xét xử xét thấy việc giải quyết vụ án không ảnh hưởng đến quyền lợi và nghĩa vụ của bà Duyên, do vậy không tiến hành tố tụng với bà Duyên với tư cách là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án dân sự này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 299, Điều 317, Điều 320, Điều 323, Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự. Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1, Buộc ông Dương Văn S trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm tính đến ngày 11/10/2022 là 583,565,090 đồng (Trong đó tiền gốc là 176,735,359 đồng, tiền lãi là 406,829,731 đồng).

Trường hợp ông Dương Văn S không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 144882/2017 ngày 15/08/2017 và Thỏa thuận kèm theo. Tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất 403; tờ bản đồ số 36; Diện tích: 102 m^2. Địa chỉ thửa đất: Thôn ĐN, xã NgS, huyện HH, tỉnh Bắc Giang. Đất đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Giang cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CĐ 825867, số vào sổ cấp GCN: CS00484 ngày 25/08/2016 cho ông Dương Văn S.

2. Về án phí:

- Ông Sỹ phải chịu 27.342.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí 10.000.000 đồng trong tổng số 22.035.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0008043 ngày 18/5/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện HH, tỉnh Bắc Giang.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hoặc niêm yết bản án.

4. Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm, người phải thi hành án tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận trong Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn số 9028968 ngày 27/08/2016 và Xác nhận chấp thuận cho vay ngày 30/8/2016; Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số CNVN0010207/2017-06/11210-29 ngày 05/06/2017; Giấy đề nghị vay vốn có tài sản bảo đảm, đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không tài sản bảo đảm ngày 26/09/2016, mã hợp đồng thẻ tín dụng là 207-P-258443 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong các văn bản trên các bên có thoả thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà người phải thi hành án phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Toà án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

5. Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND T. Bắc Giang;
- VKSND huyện HH,
- CCTHADS huyện HH,
- Các đương sự,
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Phạm Thị Chuyền